

Bản án số: 93/2023/HSST
Ngày: 21-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Đào.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Khanh.

Ông Hoàng Hồng Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Xoa - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 95/2023/HSST ngày 31 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95A/2023/HSST- QĐ ngày 07/11/2023 đối với các bị cáo:

1. Lò Văn K, sinh năm 2001 tại Sơn La. Nơi ĐKKHKT và cư trú: thôn B L, xã C S, huyện M L, tỉnh S L. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn H và bà Lò Thị H. Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ: Từ ngày 12/9/2023 đến ngày 17/9/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

2. Phạm Đình T, sinh năm 2001 tại Hải Dương. Nơi ĐKKHKT và cư trú: thôn Q C, xã C Đ, huyện C G, tỉnh H D. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn K và bà Nguyễn Thị M; vợ: Vũ Thị Ng. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2021 con nhỏ sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ: Từ ngày 12/9/2023 đến ngày 14/9/2023 chuyển tạm giam đến nay. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn K. Bà Nguyễn Thị L, - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: 1. Ông Đỗ Văn T, sinh năm 1956.

2. Anh Nguyễn Đức Tr, sinh năm 1987.

3. Anh Lò Văn T, sinh năm 1992.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 20 phút ngày 12/9/2023, tại khu vực cổng làng thôn Kim Xá, xã Cẩm Đoài, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng phối hợp với Công an xã Cẩm Đoài bắt quả tang Phạm Đình T đang có hành vi bán trái phép 01 gói nilon màu xanh, kích thước 0,5x1,5 cm, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng cho đối tượng tự khai là Đào Văn H, sinh năm 2000, ở thôn Tràng Kỹ, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương với số tiền 200.000đ. Cơ quan điều tra thu giữ 01 gói ma túy trong tay phải của H; số tiền 200.000đ trong túi quần bên trái của T. Quá trình bắt quả tang, thu giữ vật chứng có sự chứng kiến của anh Nguyễn Đức Tr, sinh năm 1987, ở khu Thống Nhất, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Tiến khai nguồn gốc gói ma túy loại Heroin mua của Lò Văn K.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng đã ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Lò Văn K và quản lý 17 gói nilon màu xanh, đều có kích thước 0,5 x 1,5cm, bên trong các gói đều chứa chất bột dạng cục màu trắng trong bao gạo tại phòng trọ của Kh.

Quá trình điều tra, Phạm Đình T và Lò Văn K khai nhận: T và K là bạn bè quen biết và cùng sử dụng ma túy heroin. Do muốn có ma túy sử dụng và bán lấy tiền chi tiêu nên khoảng 16 giờ ngày 11/9/2023, K đi xe ô tô khách (không nhớ hãng xe và biển số) đi từ Hải Dương đến bến xe Gia Lâm, thành phố Hà Nội gặp và mua của một người đàn ông (không quen biết) 02 gói ma túy heroin với số tiền 800.000đ. K cất số ma túy trong người rồi đi xe khách về phòng trọ của mình tại khu Thượng Đạt, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương bỏ 02 gói ma túy ra chia thành 18 gói ma túy nhỏ đựng trong túi nilon màu xanh và cất giấu trong bao gạo để bán kiếm lời.

Khoảng 18 giờ ngày 11/9/2023, Phạm Đình T đi bộ sang phòng trọ của Khánh hỏi mua 01 gói ma túy loại Heroin. K đồng ý và bán cho T 01 gói ma túy loại Heroin với số tiền 200.000đ. Sau khi mua được ma túy, T về nhà bỏ một

phần ra sử dụng, số còn lại T cất giấu trong người mục đích bán lại cho người khác. Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 12/9/2023, T đi bộ ra khu vực cổng làng thôn Kim Xá, xã Cẩm Đoài, huyện Cẩm Giàng thì Đào Văn H hỏi T có hàng trắng bán không (tức là ma túy Heroin). Do có sẵn ma túy trong người nên Tiến đồng ý bán cho H 01 gói ma túy Heroin với số tiền 200.000đ. Khi T vừa đưa gói ma túy cho H và H đưa tiền cho T thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng phát hiện, thu giữ vật chứng.

- Kết luận giám định số 443/KL - KTTHS ngày 15/9/2023, của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Mẫu chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói nilon màu xanh được niêm phong trong phong bì thứ nhất gửi giám định có khối lượng là 0,055g, là ma túy loại Heroin. Mẫu chất bột (dạng cục) màu trắng trong 17 gói nilon màu xanh được niêm phong trong phong bì thứ hai gửi giám định có tổng khối lượng là 0,737g, là ma túy loại Heroin.

Quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định.

Tại bản cáo trạng số 99/CT-VKS ngày 30/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo Lò Văn K, Phạm Đình T về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố, trình bày luận tội: Giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (được viết tắt là HĐXX):

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lò Văn K, Phạm Đình T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với hai bị cáo Lò Văn K, Phạm Đình T.

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn K từ 30 đến 33 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/9/2023.

Bị cáo Phạm Đình T từ 24 đến 26 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/9/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

+. Tịch thu tiêu hủy 0,668 gam ma túy loại Heroin; 18 mảnh nilon màu xanh và 02 vỏ phong bì niêm phong.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ thu giữ của bị cáo T. Truy thu số tiền 200.000đ của bị cáo K (chưa thu)

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo K được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo K. Hành vi của bị cáo là hành vi vi phạm pháp luật, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo K về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh điều kiện của bị cáo, bị cáo là người dân tộc thiểu số, hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Bản thân không có tiền án tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ tới mức thấp nhất về hình phạt cho bị cáo.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố các bị cáo là đúng, các bị cáo không có ý kiến gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, các bị cáo rất ân hận về hành vi mà mình đã thực hiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung vụ án*: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 11/9/2023, tại khu Thượng Đạt, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Lò Văn K có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy loại Heroin với số tiền 200.000đ

cho Phạm Đình T. Ngoài ra bị cáo K còn có hành vi cất giấu 0,737g ma túy loại Heroin mục đích để bán cho người khác kiếm lời.

Sau khi mua được ma túy, Phạm Đình T đã sử dụng một phần, số còn lại cất giấu để bán cho người khác. Đến 14 giờ 20 phút ngày 12/9/2023, tại cổng làng thôn Kim Xá, xã Cẩm Đoài, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Tiến có hành vi bán trái phép 0,055g ma túy Heroin cho đối tượng tự khai là Đào Văn Hải với số tiền 200.000đ thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng phát hiện và thu giữ vật chứng.

Xét thấy, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi mà các bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Ngày 11/9/2023 bị cáo T đến gặp bị cáo K mua 01 gói ma túy với giá 200.000đ, bị cáo đã sử dụng một phần, một phần còn lại tiếp tục mang bán với giá 200.000đ. Bị cáo K mua của một người đàn ông 02 gói ma túy với giá 800.000đ, về nhà bị cáo chia nhỏ thành 18 gói, đã bán cho Tiến 01 gói với giá 200.000đ, số ma túy còn lại bị cáo tiếp tục cất giấu với mục đích bán kiếm lời. Do vậy, hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý đối với bị cáo:*

Xét nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (được viết tắt là TNHS): Hai bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS. Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Hai bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy hoàn toàn độc lập với nhau, không có sự liên kết, bàn bạc để cùng thực hiện hành vi phạm tội nên HĐXX sẽ đánh giá vai trò của từng bị cáo trong vụ án để áp dụng mức hình phạt cho phù hợp. Bị cáo K trực tiếp đi mua ma túy về chia thành các gói nhỏ với mục đích bán kiếm lời. Bị cáo mới bán được 01 gói ma túy cho bị cáo T thì bị phát hiện bắt giữ. Thu giữ tại nơi ở của bị cáo 17 gói ma túy với trọng lượng 0,737gam. Bị cáo T bán 01 gói ma túy với trọng lượng 0,055 gam. Bị cáo K mua bán ma túy với trọng lượng lớn hơn bị cáo T nên sẽ phải chịu trách nhiệm hình sự ở mức cao hơn bị cáo T. Tuy

nhiên, bản thân các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên HĐXX cũng sẽ xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, căn cứ vào quy định của BLHS, HĐXX sẽ áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với hai bị cáo nhằm giáo dục cải tạo các bị cáo thành công dân tốt, biết tôn trọng và chấp hành pháp luật.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo T không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế bản thân không có nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Bị cáo K là người dân tộc thiểu số nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS; điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS.

Đối với 0,668g ma túy loại Heroin (hoàn lại sau giám định) thu giữ của bị cáo T và bị cáo K. Đây là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 02 phong bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định không còn giá trị nên HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000đ thu giữ của bị cáo T. Đây là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp Ngân sách nhà nước. Khi bán ma túy cho Tiến, bị cáo K thu số tiền 200.000đ. Đây cũng là tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu của bị cáo nộp Ngân sách nhà nước.

[5]. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Đình T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Lò Văn K là người dân tộc thiểu số thuộc khu vực đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Lò Văn K tại khu vực bến xe Gia Lâm, thuộc huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Giàng đã có công văn trao đổi với Cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Lâm để giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với đối tượng tự khai là Đào Văn H, sinh năm 2000, ở thôn Tràng Kỹ, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương là người mua ma túy của Tiến, quá trình làm việc lợi dụng sơ hở đã bỏ trốn. Qua xác minh tại địa phương, xác định không có ai tên Đào Văn H, có năm sinh và địa chỉ như trên nên không có căn cứ xử lý.

Đối với ông Đỗ Văn T, sinh năm 1956, ở khu Thượng Đạt, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương không biết Khánh cất giấu ma túy tại phòng trọ nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Đình T tại thôn Q C, xã C Đ, huyện C G, tỉnh H D, ngày 17/10/2023, Công an huyện Cẩm Giàng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 155 đối với bị cáo là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Căn cứ: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lò Văn K và bị cáo Phạm Đình T.

Tuyên bố các bị cáo Lò Văn K và Phạm Đình T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn K **32** (ba mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/9/2023.

Xử phạt: Phạm Đình T **24** (hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/9/2023.

[2]. Về vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 1 Điều 106 BLTTHS.

+ Tịch thu cho tiêu hủy: 02 phong bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định và 0,668 gam ma túy loại Heroin.

+. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ thu giữ của bị cáo Phạm Đình T.

+. Truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ của bị cáo Lò Văn K (chưa thu).

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương ngày 07/11/2023)

[3]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo K được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 BLTTHS. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- CQCSĐT; CQ THA hình sự; Bộ phận HS nghiệp vụ - Công an huyện Cẩm Giàng ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương.
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương.
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng.
- VKSND tỉnh Hải Dương.
- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TA cấp cao tại HN
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Đào

